

Bản án số: 44/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 31/01/2024

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Võ Việt Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thanh Huệ và Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Tuyết Mai –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Hoàng Vũ -Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 612/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023, việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 720/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 25/2024/QĐST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Bà Võ Thị Yến N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: số A, tổ C, khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Công V, sinh năm 1998. Vắng mặt

Địa chỉ: tổ H, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* *Tại đơn khởi kiện ngày 06/9/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị Yến N, trình bày và có ý kiến như sau:*

Về hôn nhân: Giữa bà Võ Thị Yến N và ông Nguyễn Công V do tự tìm hiểu, tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 2022, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký

kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số: 192 ngày 31 tháng 08 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh An Giang. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau này thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, thường xuyên cự cãi, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, cả hai không có tiếng nói chung, mặc dù cả hai đã nhiều lần tìm cách hàn gắn nhưng vẫn không khắc phục được. Nhận thấy tình cảm của vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Võ Thị Yến N yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Công V.

*Về con chung:* Có 01 (một) con chung chưa thành niên tên Nguyễn Ngọc Hoài T, sinh ngày 12/4/2023. Hiện nay cháu T đang sống chung với bà N. Khi ly hôn bà Võ Thị Yến N yêu cầu được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng con chung chưa thành niên tên Nguyễn Ngọc Hoài T, sinh ngày 12/4/2023, không yêu cầu ông Nguyễn Công V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

*Về tài sản chung:* Không yêu cầu giải quyết.

*Về tài nợ chung:* Không có nên không yêu cầu giải quyết.

\* Bị đơn ông Nguyễn Công V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng ông Nguyễn Công V không có văn bản thể hiện ý kiến gửi cho Tòa án và không có mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán cho đến việc diễn biến tại phiên tòa của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Châu Phú nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Phiên tòa được mở lần thứ hai nhưng nguyên đơn bà Võ Thị Yến N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt ghi ngày 29/12/2023, với nội dung đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bà Võ Thị Yến N. Ông Nguyễn Công V đã được Tòa án triệu tập dự phiên tòa đúng theo quy định Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nhưng ông Nguyễn Công V vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Võ Thị Yến N và ông Nguyễn Công V.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Giữa bà Võ Thị Yến N và ông Nguyễn Công V là hôn nhân hợp pháp bởi ông bà có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân.

Xem xét yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Yến N, Hội đồng xét xử nhận thấy trong cuộc sống vợ chồng của ông bà đã không còn hạnh phúc, do một bên không còn tình cảm, đã có khoảng thời gian ly thân, cả hai có những mâu thuẫn mà không thể hàn gắn được do giữa ông bà không có sự cảm thông cho nhau. Trong quá trình Tòa án xem xét giải quyết vụ án, ông Nguyễn Công V không cung cấp ý kiến và không đến Tòa án tham dự phiên hòa giải, phiên tòa thể hiện chưa có sự quan tâm đối với yêu cầu ly hôn của bà Võ Thị Yến N. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân của ông bà đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu duy trì cuộc hôn nhân này cũng không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Do đó, yêu cầu ly hôn của Võ Thị Yến N là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, bà Võ Thị Yến N được ly hôn với ông Nguyễn Công V.

[2.2] *Về quan hệ con chung:* Theo giấy khai sinh của Nguyễn Ngọc Hoài T, lời trình bày của bà Võ Thị Yến N thì bà và ông Nguyễn Công V có con chung chưa thành niên tên Nguyễn Ngọc Hoài T, sinh ngày 12/4/2023, bà Võ Thị Yến N đang nuôi dưỡng, chăm sóc.

Xét thấy, cháu T dưới 36 tháng tuổi cần được bà N giáo dục, chăm sóc, quyền lợi của con chung được đảm bảo, là phù hợp theo khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên bà Võ Thị Yến N yêu cầu tiếp tục nuôi con chung là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ khoản 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, bà Võ Thị Yến N được trực tiếp nuôi dưỡng con chung chưa thành niên tên Nguyễn Ngọc Hoài T, sinh ngày 12/4/2023. Ông Nguyễn Công V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con. Bà Võ Thị Yến N và các thành viên trong gia đình của bà Võ Thị Yến N không được cản trở ông Nguyễn Công V thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Bà Võ Thị Yến N không yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Bà Võ Thị Yến N trình bày giữa bà và ông Nguyễn Công V về tài sản chung không yêu cầu giải quyết và nợ chung là không có nên không yêu cầu giải quyết. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay do không có mặt của ông Nguyễn Công V để đối chất làm rõ các mối quan hệ này nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết. Nếu đương sự có tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác.

[3] *Về án phí*: Bà Võ Thị Yến N là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 143, khoản 4 Điều 147, Điều 179, Điều 186, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82, Điều 83 và khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho ly hôn giữa bà Võ Thị Yến N và ông Nguyễn Công V.

2. *Về quan hệ nuôi con*: Có 01 (một) con chung chưa thành niên tên Nguyễn Ngọc Hoài T, sinh ngày 12/4/2023.

2.1. Giao con chung chưa thành niên tên Nguyễn Ngọc Hoài T, sinh ngày 12/4/2023 cho bà Võ Thị Yến N được tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Công V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con. Bà Võ Thị Yến N và các thành viên trong gia đình của bà Võ Thị Yến N không được cản trở ông Nguyễn Công V thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.2. Bà Võ Thị Yến N không yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung*: Bà Võ Thị Yến N trình bày tài sản chung không yêu cầu giải quyết và nợ chung là không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

4. *Về án phí*: Bà Võ Thị Yến N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005066 ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Bà Võ Thị Yến N đã nộp đủ.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bà Võ Thị Yến N và ông Nguyễn Công V vắng mặt, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Chi Cục THADS huyện Châu Phú;
- UBND xã Mỹ Phú;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Võ Việt Nam**